

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 984/CKDK-TCKT

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2022

V/v: Giải trình báo cáo tài chính Quý II/2022

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý II/2022 (kỳ công bố) so với Quý II/2021 như sau:

(Handwritten mark)

MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ II NĂM 2022	QUÝ II NĂM 2021	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ II/2022 VÀ QUÝ II/2021
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	98,229,767,178	134,877,405,731	-27%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	25,868,018,475	53,690,430,146	-52%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	6,366,595,144	3,884,598,243	64%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	36,548,289,602	28,436,199,218	29%
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	16,454,949,803	40,052,448,460	-59%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	1,041,601,321	1,679,752,609	-38%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	7,130,372,282	4,286,860,000	66%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	4,819,940,551	2,847,117,055	69%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	294,967,609	127,762,991	131%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	28,581,604	0	100%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	266,386,005	127,762,991	109%
3	TỔNG DOANH THU	98,524,734,787	135,005,168,722	-27%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	56,778,562,837	92,496,681,966	-39%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	19,853,420,339	12,964,832,043	53%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	9,023,778,322	15,814,152,901	-43%
8	TỔNG CHI PHÍ	85,655,761,498	121,275,666,910	-29%
9	Kết quả hoạt động khác	(3,053,605)	16,321	-18810%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12,865,919,684	13,729,518,133	-6%
11	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,318,219,026	3,308,055,793	0%
12	Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	9,547,700,658	10,421,462,340	-8%
13	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán.	0	(6,350,000,000)	0%

Lợi nhuận sau thuế Quý II/2022 giảm 8% so với cùng kỳ năm 2021 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý II/2022, công ty đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh để đạt được mức doanh thu cao nhằm hoàn thành kế hoạch năm. Cụ thể là: Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tăng 64%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 29%; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 66%; Thu nhập hoạt động khác tăng 69%; Doanh thu do chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện tăng 100%; Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định tăng 109%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) giảm 52%; Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán giảm 59%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán giảm 38%. Kết quả tổng doanh thu toàn công ty giảm 27% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý II/2022, tổng chi phí của công ty có giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 29%.

Do doanh thu giảm 27% và chi phí giảm 29% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý II/2022 của công ty giảm 8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý II/2022 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT HĐQT (để b/c)
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu VT, TCKT.



NGUYỄN XUÂN HƯNG

